

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng

Ông Lục Viết Sang

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa:
Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 28/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/HSST-QĐ ngày 07/01/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Ninh Quảng D; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; sinh năm: 1995;

Nơi ĐKHHTT và chỗ ở: Bản Thượng Đồng, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do;

Họ và tên bố: Ninh Quảng Đ, sinh năm 1966;

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1973;

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất;

Vợ: Dương Thị Thúy Q, sinh năm 1997;

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: Tại Bản số 13/2018/HSST ngày 07/3/2018, Ninh Quảng D bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 528/2018/HS-ST ngày 24/12/2018 Ninh Quảng D bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: anh Hoàng Văn T, sinh năm 1975 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã XL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 16, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1971 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã XL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã XL, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/10/2018, Ninh Quảng D, sinh năm 1995 ở bản Thượng Đồng, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đến nhà bố nuôi là ông Hoàng Văn T, sinh năm 1975 ở cùng bản chơi và ăn cơm tại đó. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, do D không có tiền chi tiêu và thấy ông T có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 98B1-250.59 nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông T. D nói dối ông T là: "*Bố cho con mượn xe và cả đăng ký xe con đi Bắc Giang*". Ông T tưởng thật nên đồng ý nói "*Bây giờ mày chở tao ra xưởng rồi lấy xe đi*". Ông T lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Văn T và chìa khóa xe mô tô đưa cho D. D vào bếp dắt xe còn ông T đưa 01 một mũ bảo hiểm cho D đội. D điều khiển xe mô tô chở ông T đến xưởng gỗ của gia đình ông Thân Văn S, sinh năm 1967 ở bản Đồng Gián, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế để ông T vào xưởng làm. Trên đường đi ra xưởng, D hỏi ông T "*thế mấy giờ bố về*", ông T nói "*tầm năm rưỡi đến sáu giờ*", D bảo "*thế tầm sáu giờ con về*". D nói như vậy với mục đích tạo sự tin tưởng cho ông T. Sau khi ông T xuống xe vào xưởng thì D điều khiển xe mô tô đi đến nhà anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980 ở tổ 16, thị trấn Trại Cau, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, D đã viết giấy bán xe cho anh H đề ngày 04/10/2018 lấy 4.000.000 đồng. D đưa giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và gửi lại mũ bảo hiểm của ông T tại nhà anh H. Ngày 07/10/2018, D quay lại gặp anh H và lấy thêm 2.900.000 đồng tiền bán chiếc xe đó và viết vào mặt sau của giấy bán xe ngày 04/10/2018 nhưng chỉ viết số tiền là 2.500.000 đồng. Tổng số tiền bán xe

mô tô là 6.900.000 đồng, D đã sử dụng chi tiêu hết.

Ngày 01/11/2018 và ngày 29/11/2018, cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 250.59; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hoàng Văn T; 01 giấy bán xe đề ngày 04/10/2018; 01 mũ bảo hiểm có ghi chữ BKtec màu ghi xám do anh Nguyễn Tiến H giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 69/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Thế kết luận: *Giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-250.59, số loại Sirius, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen trắng, dung tích 110cc, số máy 606365, số khung 606371, xe đăng ký lần đầu ngày 07/11/2011(xe cũ đã qua sử dụng) là 7.500.000 đồng(Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*

Tại Kết luận giám định số 1678/KL-KTHS ngày 11/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Chữ ký, chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A- trừ chữ ký, chữ viết bằng mực màu xanh mang tên Nguyễn Tiến H) so với chữ ký, chữ viết của Ninh Quảng D trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M5) là do cùng một người ký, viết ra; Chữ ký, chữ viết bằng mực màu xanh mang tên Nguyễn Tiến H trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Tiến H trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu từ M6 đến M10) là do cùng một người ký, viết ra.*

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-YT ngày 26/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Ninh Quảng D về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Ninh Quảng D phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Ninh Quảng D từ 15 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 48, Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 589 buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Tiến H 6.900.000đ.

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị về án phí.

Bị cáo Ninh Quảng D không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ninh Quảng D đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 04/10/2018, tại nhà ông Hoàng Văn T ở bản Thượng Đồng, xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Ninh Quảng D đã có lời nói gian dối hỏi mượn xe mô tô biển kiểm soát 98B1-250.59 trị giá 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) của ông Hoàng Văn T để D đi Bắc Giang. Ông T tưởng thật nên đồng ý cho D mượn xe mô tô. Ngay sau khi mượn được xe mô tô, Ninh Quảng D đã mang bán xe mô tô cho anh Nguyễn Tiến H được 6.900.000 đồng chi tiêu cá nhân hết

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý T tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Ninh Quảng D về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được luật pháp bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương xứng để giáo D riêng, phòng ngừa chung

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý T tiếp, mục đích hưởng lợi.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản số 13/2018/HSST ngày 07/03/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Ninh Quảng D 12 tháng tù về tội Đánh bạc, bị cáo chưa được xóa án tích do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo D không chịu tu dưỡng rèn luyện, bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án chưa được xóa án tích, song bị cáo không lấy đây làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là người khó giáo D. Do vậy cần cách ly bị cáo một thời gian cần thiết mới đủ để giáo D bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo D là dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu D bồi thường. Anh H yêu cầu D phải bồi thường số tiền 6.900.000 đồng, D chưa bồi thường, tại phiên tòa D đồng ý bồi thường số tiền này do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Tiến H 6.900.000đ là đúng quy định tại các Điều 584; Điều 585; Điều 589, Bộ luật Dân sự năm 2015.

Để đảm bảo quyền lợi người được thi hành án cần áp dụng Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1-250.59 là tài sản của ông Hoàng Văn T. Ngày 12/12/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại ông T kèm theo chứng nhận đăng ký xe mô tô và 01 mũ bảo hiểm.

[8] Về án phí: Bị cáo D là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên bố Ninh Quảng D phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Ninh Quảng D 01 năm 04 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Ninh Quảng D phải bồi thường cho anh Nguyễn Tiến H số tiền 6.900.000đ (*Sáu triệu chín trăm nghìn đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ **Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn tiền án phí cho bị cáo Ninh Quảng D.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Luyện

